

Số: 07/QĐ-THCSAH

Tam Nông, ngày 07 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai thực hiện dự toán thu - chi**  
**Ngân sách Nhà nước năm 2024**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN HÒA**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1444/QĐ-UBND.HC ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban Nhân dân huyện Tam Nông về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các Ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Tam Nông;

Xét đề nghị của Kế toán Trường Trung học cơ sở (THCS) An Hòa.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai dự toán số liệu thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2024 của Trường THCS An Hòa (chi tiết các phụ biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban Giám hiệu, giáo viên, nhân viên và người lao động Trường THCS An Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH (b/c);
- Như điều 3 (t/h);
- Công TTĐT (công khai);
- Lưu: KT, VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Huỳnh Thanh Hoàng**

Đơn vị: Trường THCS An Hòa

Chương: 622

## DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 07/QĐ-THCSAH, ngày 07/02//2024 của Trường Trung học cơ sở An Hòa)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính : Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
<b>2</b>	<b>Phí</b>	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
<b>2</b>	<b>Phí</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>4.999.773.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>4.999.773.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>4.999.773.000</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.840.333.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	159.440.000
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1444/QĐ-UBND-HC

Tam Nông, ngày 14 tháng 12 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024  
đối với các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp  
công lập và các đơn vị ngành dọc trên địa bàn huyện**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1289/QĐ-UBND-HC ngày 12 tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao dự toán thu, chi ngân sách  
nhà nước năm 2024 đối với các huyện, thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Hội  
đồng nhân dân huyện Tam Nông về việc phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách  
Nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Hội  
đồng nhân dân huyện Tam Nông về việc sử dụng nguồn ngân sách địa phương  
ủy thác qua Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Tam Nông;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Công văn số  
357/TCKH ngày 13 tháng 12 năm 2023.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024 đối với các  
ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn  
vị ngành dọc trên địa bàn huyện, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024 được giao,  
Thủ trưởng các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện, các đơn vị sự  
nghiệp công lập và các đơn vị ngành dọc trên địa bàn huyện sắp xếp các nhiệm  
vụ chi, phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiếp tục thực hiện  
các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương trong  
năm 2024, như sau:

1. Tiết kiệm 10% số chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ quy định).

2. Đối với các cơ quan, đơn vị có nguồn thu từ phí, lệ phí và các nguồn thu sự nghiệp sử dụng đúng theo quy định.

3. Một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của cơ quan, đơn vị.

4. Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2023 còn dư chuyển sang (nếu có).

**Điều 3.** Căn cứ dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 được giao, trong thời hạn 05 ngày, Thủ trưởng các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn vị ngành dọc trên địa bàn huyện có trách nhiệm phân khai dự toán chi tiết gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm tra và thực hiện công khai dự toán, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tam Nông, Thủ trưởng các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn vị ngành dọc trên địa bàn huyện được bố trí dự toán ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Sở Tài chính;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC/KTN<sub>P.Chao</sub>.



**Trần Thanh Nam**





**CHI TIÊU NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

theo Quyết định số: 1444/QĐ-UBND-HC ngày 14 tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông)

Đơn vị: Trường THCS An Hòa

Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1041700

Chương 622

Mã Kho bạc Nhà nước: 0664

Mã địa bàn hành chính: 871

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Mã ngành kinh tế	Mã nguồn NSNN	Số tiền
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp NS</b>			<b>549.820.000</b>
1	Số thu học phí; sự nghiệp			549.820.000
2	Chi từ nguồn thu học phí; sự nghiệp được để lại			329.892.000
3	Số còn lại thực hiện cải cách tiền lương			219.928.000
<b>II</b>	<b>Dự toán chi NSNN cấp</b>			<b>4.999.773.000</b>
<b>1</b>	<b>Dự toán chi thường xuyên thực hiện tự chủ theo NĐ 60/2021/NĐ-CP</b>			<b>4.840.333.000</b>
-	Kinh phí giao khoán biên chế thực hiện tự chủ	073	13	4.840.333.000
<b>2</b>	<b>Dự toán chi thường xuyên không thực hiện tự chủ</b>			<b>159.440.000</b>
-	Kinh phí chế độ giáo viên dạy trẻ khuyết tật Nghị định số 28/2012/NĐ-CP	073	12	16.150.000
-	Kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	073	12	32.850.000
-	Kinh phí bồi dưỡng tiết dạy thể dục theo Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg	073	12	20.440.000
-	Kinh phí hoạt động xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2024 - 2025	073	12	90.000.000

**Số tiền bằng chữ: Bốn tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm bảy mươi ba nghìn đồng**

- Dự toán trên đã trừ tiết kiệm 10% và bao gồm toàn bộ chi các chế độ, chính sách nhà nước ban hành đến ngày 01/01/2024 và thực hiện chế độ tiền lương tối thiểu theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP.

- Kinh phí hoạt động gồm: Công tác chuyên môn; nâng lương thường xuyên; hội nghị, tổng kết, sơ kết, mua sắm tài sản; sửa chữa; mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; nâng cấp bảo trì các phần mềm và các hoạt động nhiệm vụ khác phát sinh tại đơn vị. Đề nghị đơn vị chủ động cân đối và sử dụng kinh phí có hiệu quả và tiết kiệm.

- Đơn vị thực hiện lập Quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý, sử dụng tài sản công gửi Phòng Tài chính Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước huyện Tam Nông để theo dõi quản lý theo quy định.